

lập gia đình với anh Đình Khang và cũng có tên là Nguyễn thị Bình.

Chỉ một thời gian ngắn, nhóm anh em này tân mát mỗi người mỗi nơi. Tuyệt thuyền chuyển lên Kratié làm Ty Trưởng. Thời gian ở đây nhà chúng tôi xem như chỗ tiếp tân. Được đón chị Phạm minh Cảnh (Pháp), anh Nguyễn Thanh (em chị Nguyễn Hữu Vĩnh, Canada) trên đường đi Lào phải ghé Kratié.

Năm 1945, khi Nhật rút và Pháp trở lại, nhóm anh em rủ nhau về Việt Nam theo kháng chiến. Có anh Nguyễn Hoán, Trưởng Ty Công Chánh, lấy một xe truck chở cả hai gia đình. Anh Hoán chúng tôi và một nhóm đồng thân khi đi ngang Kompongcham ghé lại ty công chánh ở lại một đêm và hôm sau có thêm xe của anh chị Hàm trực chỉ về Việt Nam. Khi đến Long Xuyên, có thêm anh Ánh (tôi quên mất họ), gia đình anh Nguyễn Trắc Ánh và anh Hàm Anh. Chúng tôi tản cư theo lệnh ủy ban Tỉnh, rút về Thốt Nốt, một quận của Long Xuyên (An Giang) công tác nấu cơm thể xăng.

Chỉ mấy tháng sau đó, được biết Việt Minh chỉ là Cộng Sản, chúng tôi không theo đi tập kết ra Hồng Ngự gì đó, mà kéo nhau về Thành. Các anh Hoán, Trắc Ánh, và Ánh trở về lại Công Chánh Sài Gòn. Một số bỏ sở ra đi đầu trâu, thương gia. Khi ra Huế, năm 1949 chúng tôi gặp được anh chị Phan văn Lâm. Biết là Huế không làm ăn gì được, chúng tôi vào Đà Nẵng, nhà tôi đi dạy toán lý hóa cho mấy trường trung học.

Khi người Pháp giao trả lại thương cảng cho Việt Nam, ông Võ văn Quế vào làm giám đốc thương cảng Đà Nẵng. Ông muốn tìm một người có khả năng thành thạo và khá Pháp vẫn đề đảm nhận mấy kho hàng. Khi ấy anh Trương văn Huế, Ty trưởng công chánh Huế, nhắc ông Võ văn Quế sao không mời ông Tuyệt. Thế là nhà tôi tiếp nhận cái kho hàng. Khi anh Đồng sĩ Tụng về, có cả anh Tiền, nhà tôi xin thôi, ra đi dạy và làm ăn riêng, như xây cất nhà cửa khách sạn cho thuê.

Khi vào Sài Gòn chúng tôi gặp lại các anh chị Tạ Huyền, Nguyễn Xuân Hiếu và Nguyễn Hữu Tuấn. Khi ấy anh Tuấn làm Giám đốc Thủy Cục, anh Tạ Huyền ở Căn Cứ Hàng Không và một số anh chị em khác nữa. Viết

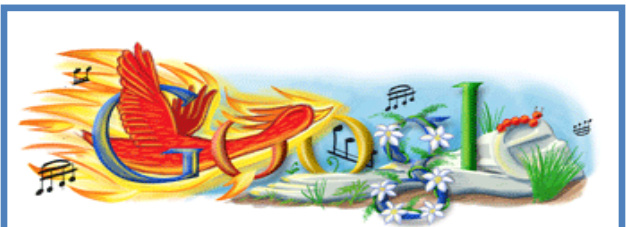
đến đây tôi rất buồn ngủ, vì đây là một lá thư hơi dài dòng, tôn chỉ của lá thư là trao đổi tin tức cho nhau.

Nhờ lá thư số 93, tôi cũng biết thêm là anh chị Trương như Bích hiện đang ở Pháp. Gặp nhau lần cuối trên lầu Ngân Hàng Quốc Gia, nơi anh chị Bích trú ngụ lúc bấy giờ, nhìn thấy anh chị Phan văn Lâm, anh chị Bích và anh chị Phạm minh Cảnh lòng tôi cảm thấy buồn ngủ. Năm nay tôi đã 87 tuổi rồi, làm sao còn có thể gặp lại nhau.

Thỉnh thoảng gặp lại anh chị Lê khắc Thi và anh chị Đồng sĩ Tụng ở Nam Cali. Và lúc điện thoại với chị Tạ Huyền, Nguyễn ngọc Du ở Bắc Cali, có lẽ cảm giác chúng tôi đều như nhau. Con cái đều trưởng thành cả. Ôn lại dĩ vãng để tìm lại nhau, để sưởi ấm tuổi già.

Nhờ lá thư AHCC tôi xin gửi bức thơ này để chia sẻ cùng anh chị em Công Chánh thân thuộc và quen biết. Nhân dịp Xuân về, chúc quý anh chị và quý anh trong ban biên tập một mùa xuân an lành, hạnh phúc bên con cháu.

Thân ái
HẢO LÂM



MỪNG XUÂN CANH DẦN

Thấm thoát Xuân nay tám tám rồi,
Heo già Quý Hợi vẫn rong chơi.
Vẫn ngày hai buổi vui cuộc sống,
Liên lạc bạn hiền khắp năm châu.
Thăm chùng sức khỏe lớp cao niên,
Chia sẻ niềm vui lúc tuổi già.
Nhắc nhở Lá Thư cùng bạn trẻ,
Mối dây liên lạc được bền lâu.
Cuối tuần gặp gỡ đàn con cháu,
Họp mặt gia đình cũng mấy mươi.
Mong sao Xuân tới vẫn còn Xuân,
Tuổi thọ Trời ban xin cảm ơn.

Lê Khắc Thi - Xuân 2010